TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **27**/2021/HSST.
Ngày: 14/10/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Cảnh.
2. Ông Nguyễn Văn Thi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thuỳ - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 14/10/2021, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/HS-ST ngày 29/7/2021 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn T, tên gọi khác: Cu, Sinh năm 1984 tại: Quy Nhơn, Bình Định; hộ khẩu thường trú (HKTT): Tổ 48 khu phố 7, phường Lê Hồng Phong, T phố Quy Nhơn, tỉnh B; chỗ ở: Tổ dân phố (TDP) 7, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y, vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và 01 con; bị giam giữ từ ngày 17/11/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần S, Sinh năm 1991 tại: An Khê, Gia Lai; HKTT: TDP 7, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh G; chỗ ở: TDP 6, thị trấn K, huyện K, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, vợ là Nguyễn Thị P và 01 con; bị giam giữ từ ngày 27/11/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Trương Văn H, tên gọi khác: H Lùn, Sinh năm 1974 tại: Nghi L, Nghệ An; HKTT: TDP 13, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; tiền án: Có 03 tiền án về tội: Cướp tài sản, cố ý gây thương tích, bắt giữ người trái pháp luật-Mua bán trái phép chất ma tuý và Chống người thi Hnh công vụ, tiền sự: Không; con ông Trương Văn K và bà Bùi Thị S (đều đã chết), vợ là Lê Thị H và 03 con; bị giam giữ từ ngày 17/11/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn X, Sinh năm 1995 tại: Thọ X, T; HKTT: TDP 13, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; Tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C; bị giam giữ trong vụ án về tội:

"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" từ ngày 24/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn T quen biết với Trần S thông qua việc mua bán đồ gỗ và cả hai đều có sử dụng ma túy đá. Ngày 8/11/2020, T đến nH S chơi và hỏi S có biết ai bán ma túy giới thiệu để T mua về sử dụng. S đã gọi điện thoại cho một người tên Ấ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sống tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai hỏi có bán ma túy không, Ấ đồng ý bán. S nói cho T biết và gọi xe tacxi biển kiểm soát: 81A-19997 do ông Trình Văn T, S năm 1989 trú tại: TDP 6, thị trấn Kbang điều khiển chở T ra thị xã An Khê và nhờ Nguyễn Văn X mang theo một bức tượng gỗ đi cùng T ra thị xã An Khê để giao cho Ấ. T và X đi xe tacxi ra đến khu vực gần quán Karaoke Bom Bo thuộc phường An Phú, thị xã An Khê gặp Ất. X giao bức tượng gỗ cho Ất rồi ngồi đợi còn T và Ấ đi vào bên trong nH, T đưa cho Ất 5.000.000 đồng mua ma túy, Ấ đưa cho T 01 gói nilon bên trong chứa ma túy đá, T quay ra và cùng với X đi xe tacxi nêu trên về lại thị trấn Kbang để đến nH S.

Khi đến nH S, lúc này khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, tại nH Trần S có S và một người thanh niên tên Nam (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến phụ giúp S làm việc nH. Khi T và X về, tất cả đi vào phòng S hoạt ở phía sau phòng ngủ trong nH S và đóng cửa phòng lại. T lấy gói nilon bên trong chứa ma túy mới mua được để trên bàn giữa phòng. S nói: *"Lấy một ít ra dùng thử"*, T đồng ý. S lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cất giấu tại nH ra để trên bàn, lấy ma túy từ gói nilon bỏ một ít vào đầu ống thủy tinh cắm vào chai nhựa chứa nước để sử dụng ma túy; số ma túy còn lại trong túi nilon T cất giữ trong người. Sau đó S, X, T và N lần lượt thay nhau sử dụng ma túy bằng cách dùng bật lửa ga đốt đầu ống thủy tinh chứa ma túy và hút khói ma túy bay ra qua một ống nhựa cắm vào chai nước. Cả 4 người sử dụng ma túy khoảng 30-40 phút thì có Cao Quốc Hùng, S năm 1990 trú tại: TDP 12, thị trấn Kbang và Nguyễn Trung Nguyên, S năm 1995, trú tại: TDP 2, thị trấn Kbang đến. S mở cửa để Nguyên và Hùng vào trong phòng rồi đóng cửa lại. S nói với Hùng và Nguyên: *"Làm một khói"*, tất cả đều hiểu S nói H và N sử dụng ma túy. T thấy N và H mới đến, biết N và H cũng sử dụng ma túy đá, lượng ma túy còn trong ống thủy tinh ít nên T đã lấy thêm ma túy đá trong gói nilon để tất cả cùng sử dụng. Hùng và Nguyên sử dụng ma túy bằng cách dùng bật lửa ga đốt đầu ống thủy tinh chứa ma túy và hút khói ma túy bay ra qua một ống nhựa cắm vào chai nước. Sau đó tất cả các đối tượng trên thay nhau lần lượt sử dụng ma túy thêm một khoảng thời gian nữa rồi đi về nH.

Đến chiều ngày 09/11/2020, S gọi điện thoại cho T, nói T cho S một ít ma túy để sử dụng, T đồng ý. T hẹn S lát nữa sang nH T lấy ma túy. Sau khi cầm túi nilon chứa ma túy về nH, T đã phân chia số ma túy mua được của Ất ra nhiều gói nhỏ, được gói bằng nilon, Hn kín xung quanh, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện, số ma túy còn lại sau khi phân chia T vẫn để trong túi nilon mục đích để sử dụng cho cá nhân. Khoảng 16 giờ cùng ngày, S đã nhờ N đến nH T lấy ma túy mang về cho S.

Nguyên đi sang nH T, T giao cho N một gói thuốc lá, bên trong có 05 gói ma túy do T đã phân chia từ trước. N mang gói thuốc lá chứa ma túy về giao cho S, S đã cất giữ và một mình sử dụng hết.

Khoảng 15 giờ ngày 17/11/2020, trong lúc T đang ở nH thuê tại: TDP 7, thị trấn Kbang thì Trương Văn H điều khiển xe môtô biển kiểm soát 81H1-048.68 đến hỏi mua của T một gói ma túy đá để sử dụng, T đồng ý bán. H đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền rồi lấy 01 gói ma túy do T đã phân chia sẵn từ trước giao cho H, H nhận gói ma túy, quay ra đến cửa chuẩn bị đi về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kbang bắt quả tang cùng tang vật là gói ma túy mới mua của T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tạm giữ, niêm phong gói ma túy theo quy định, ký hiệu: A1. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô H đã sử dụng đi đến nH T biển kiểm soát: 81H1-048.68, tiền ngân Hng nH nước Việt Nam 300.000 đồng trong túi quần của T, là tiền T có được do bán ma túy cho H.

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 17/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang phối hợp với chính quyền địa phương, tiến Hnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T đã phát hiện và tạm giữ:

- Tại vị trí trong giá nhựa gắn gương treo tường trước cửa nH vệ S phát hiện 06 gói nilon trong suốt được Hn kín, bên trong từng gói đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu: A2.

- Tại vị trí dưới chiếu, trên nệm ở gác lỡ trong nH phát hiện 01 gói nilon trong suốt được Hn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu: A3.

- Tại vị trí trên sàn gác lỡ, ngay đầu cầu thang phát hiện 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu đỏ, 01 ống thủy tinh, đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu: A4.

Toàn bộ số ma túy này T khai nhận đã chia nhỏ ra mục đích để bán cho các đối tượng nghiện.

Căn cứ Kết luận giám định số 836/KLGĐ ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0749 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4926 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1348 gam.

- Không xác định được trong bộ dụng cụ trong bì niêm phong ký hiệu A4 có chất ma túy hay không.

Về phía S, sau khi sử dụng hết số ma túy T cho, đến chiều ngày 25/11/2020, S gọi điện thoại cho Ất hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, Ất đồng ý bán và hẹn ra gần quán Karaoke Bom Bo, thị xã An Khê để giao ma túy, hai bên thỏa thuận, S trả trước cho Ất 1.500.000 đồng và nợ lại 500.000 đồng. Sau đó S đã gọi điện thoại cho X nhờ X đi ra thị xã An Khê lấy ma túy giúp S thì X đồng ý. X đi xe môtô biển kiểm soát: 81H1-14853 đến nH ở của S tại: TDP phố 6, thị trấn Kbang, S đưa cho X 1.500.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng) và nói X đi đến gần quán Karaoke Bom

Bo ở thị xã An Khê gặp Ất để nhận may túy. X điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81H1-14853 đi đến quán Karaoke Bom Bo ở thị xã An Khê thì gặp một người thanh niên đứng chờ sẵn bên lề đường, sau khi biết người thanh niên tên Ất, X đưa 1.500.000 đồng cho Ất và nói: *"Anh Đen đưa một triệu rưỡi"*, Ất đưa cho X một vỏ gói thuốc lá bên trong có ma túy đá, X cầm gói thuốc đi về, trên đường đi X mở gói thuốc ra xem thấy bên trong có ma túy đá được bỏ trong bì nilon. Về đến nH S, X giao toàn bộ số ma túy mua từ Ất cho S rồi đi về nH, S đã cất giấu số ma túy này đi mục đích để sử dụng. S đã sử dụng hết một phần, phần còn lại S cất giữ trong túi quần lao động của S để tiếp tục sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ vào ngày 27/11/2020.

Lúc 15 giờ 00 phút ngày 27/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang phối hợp với chính quyền địa phương tiến Hnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của S đã phát hiện và tạm giữ:

- Tại vị trí dưới bức tượng gỗ đặt gần cửa ra vào trong phòng S hoạt phía sau phòng ngủ phát hiện 01 bộ dụng cụ có gắn 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to tròn. Ống thủy tinh đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu: A.

- Tại vị trí trong gạt tàn thuốc để trên bàn gỗ trong phòng S hoạt phía sau phòng ngủ phát hiện 01 mảnh nilon trong suốt bị cháy xém một phần, có dính chất màu trắng, đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu: B.

- Tại vị trí trong túi quần lao động của S treo tại vách tường phía Đông giữa nH ở và bếp phát hiện 04 gói nilon trong suốt được Hn kín, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, 01 ống nhựa màu trắng có dính chất dạng bột, tinh thể màu trắng, đã được tạm giữ, niêm phong theo quy định, ký hiệu: C.

Căn cứ Kết luận giám định số 854/KLGĐ ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất dạng tinh thể bám dính trong ống thủy tinh trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể dính trên mảnh nilon bị cháy xém trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể bám dính trong 01 ống nhựa màu trắng và trong 04 gói nilon trong bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5322 gam.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 17/11/2020 tại Công an huyện Kbang kết quả: Hồ Văn T và Trương Văn H dương tính với ma túy đá nhóm Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 27/11/2020 tại Công an huyện Kbang kết quả: Trần S, Nguyễn Văn X và Nguyễn Trung Nguyên dương tính với ma túy đá nhóm Methamphetamine.

Quá tình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã kiểm tra, xác minh, làm việc với Trung tâm Y tế huyện Kbang, Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn Kbang, UBND phường Lê Hồng Phong, T phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xác định tại thời điểm bị phát hiện, bắt giữ thì Hồ Văn T, Trần S, Nguyễn Văn X, Cao Quốc Hùng và Nguyễn Trung Nguyên đều không phải người nghiện ma túy, không nằm trong danh

sách người nghiện ma túy do chính quyền địa phương quản lý, các đối tượng trên đều chưa được áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy nào.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 29/7/2021, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Hồ Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS) và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; truy tố Trần S về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; truy tố Trương Văn H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS và truy tố Nguyễn Văn X về tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Hồ Văn T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*", Trần S phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*", Trương Văn H phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và Nguyễn Văn X phạm tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý*", đồng thời đề nghị:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 55 và 58 của BLHS để xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội : *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội : *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý ",* buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của cả hai tội là từ 10 năm đến 11 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; các điều 38, 55 và 58 của BLHS để xử phạt bị cáo Trần S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội : *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý ",* buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của cả hai tội là từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và 56 của BLHS để xử phạt bị cáo đối với bị cáo Nguyễn Văn X từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HSST ngày 12/8/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của hai Bản án là 03 năm 04 tháng đến 03 năm 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị giam giữ trong vụ án trước (ngày 24/3/2021).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tuyên tịch thu sung ngân sách NH nước số tiền 300.000 đồng.
- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ đối với:

+04 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

+03 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, B,C có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (HSST) theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, của người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, của người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn T, Trần S, Trương Văn H và Nguyễn Văn X đã khai nhận phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở để xác định rằng:

Vào ngày 8/11/2020, Hồ Văn T qua sự giới thiệu của Trần S đã mua 5.000.000 đồng ma túy đá của đối tượng tên Ất ở thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, T và Nguyễn Văn X là người đi cùng đã mang số ma túy này về nH S ở TDP 6, thị trấn Kbang, tại đây có S và một người tên Nam. T lấy gói nilon bên trong chứa ma túy mới mua được để trên bàn giữa phòng, S nói T lấy một ít ma túy ra dùng thử rồi S lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cất giấu tại nH ra để trên bàn, lấy ma túy từ gói nilon bỏ một ít vào đầu ống thủy tinh cắm vào chai nhựa chứa nước để sử dụng ma túy; số ma túy còn lại trong túi nilon, T cất giữ trong người. Sau đó S, X, T và Nam lần lượt thay nhau sử dụng ma túy bằng cách dùng bật lửa ga đốt đầu ống thủy tinh chứa ma túy và hút khói ma túy bay ra qua một ống nhựa cắm vào chai nước. Cả 4 người sử dụng ma túy khoảng 30-40 phút thì có Cao Quốc Hùng và Nguyễn Trung Nguyên đến. S nói với Hùng và Nguyên: *"Làm một khói"*, tất cả đều hiểu S nói Hùng và Nguyên sử dụng ma túy. T biết Nguyên và Hùng cũng sử dụng ma túy đá, lượng ma túy còn trong ống thủy tinh ít nên T đã lấy thêm ma túy đá trong gói nilon để tất cả cùng sử dụng.

Sau khi cầm túi nilon chứa ma túy từ nH S về nH T thuê trọ tại TDP 7, thị trấn Kbang, T đã phân chia số ma túy mua được của Ất ra nhiều gói nhỏ, được gói bằng nilon, Hn kín xung quanh, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện, số ma túy còn lại sau khi phân chia T vẫn để trong túi nilon mục đích để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 17/11/2020, Trương Văn H đến nH T hỏi và T đồng ý bán cho H một gói ma túy đá. H đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền rồi lấy 01 gói ma túy giao cho H, khi H

quay ra đến cửa chuẩn bị đi về thì bị bắt quả tang cùng tang vật là gói ma túy mới mua của T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tạm giữ, niêm phong gói ma túy ký hiệu là: A1, tạm giữ 01 xe mô tô H sử dụng đi đến nH T biển kiểm soát: 81H1-048.68, 300.000 đồng trong túi quần của T là tiền T vừa bán ma túy cho H.

Sau đó, qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của T đã phát hiện tại giá nhựa gắn gương treo tường trước cửa nH vệ S có 06 gói nilon trong suốt được Hn kín, bên trong từng gói đều chứa chất tinh thể màu trắng được tạm giữ, niêm phong ký hiệu là: A2; tại vị trí dưới chiếu, trên nệm ở gác lỡ trong nH phát hiện 01 gói nilon trong suốt được Hn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được tạm giữ, niêm phong ký hiệu là: A3; tại vị trí trên sàn gác lỡ, ngay đầu cầu thang phát hiện 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu đỏ, 01 ống thủy tinh, đã được tạm giữ, niêm phong ký hiệu là: A4. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ được T khai nhận chia nhỏ ra mục đích để bán cho các đối tượng nghiện.

Tại Kết luận giám định số: 836/KLGĐ ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0749 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4926 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1348 gam.

- Không xác định được trong bộ dụng cụ trong bì niêm phong ký hiệu A4 có chất ma túy hay không.

Về phía S, chiều ngày 25/11/2020, S gọi điện thoại cho Ất hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, S trả trước cho Ất 1.500.000 đồng và nợ lại 500.000 đồng. Sau đó, S đã gọi điện thoại cho X nhờ X ra thị xã An Khê lấy ma túy, X đi xe môtô biển kiểm soát: 81H1-14853 đến nH S, S đưa cho X 1.500.000 đồng và nói X đi đến gần quán Karaoke Bom Bo ở thị xã An Khê gặp Ất để nhận may túy. X điều khiển xe mô tô nói trên đi đến quán Karaoke Bom Bo ở thị xã An Khê thì gặp Ất, X đưa cho Ất 1.500.000 đồng và Ất đưa cho X một vỏ gói thuốc lá bên trong có ma túy đá, X cầm gói thuốc đi về, trên đường đi X mở gói thuốc ra xem thấy bên trong có ma túy đá được bỏ trong bì nilon. Về đến nH S, X giao số ma túy này cho S rồi đi về nH, S đã cất giấu số ma túy này đi mục đích để sử dụng. S đã sử dụng hết một phần, phần còn lại S cất giữ trong túi quần lao động thì bị phát hiện, bắt giữ vào ngày 27/11/2020. Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của S đã phát hiện: Tại vị trí dưới bức tượng gỗ đặt gần cửa ra vào trong phòng S hoạt phía sau phòng ngủ 01 bộ dụng cụ có gắn 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to tròn được tạm giữ, niêm phong ký hiệu là: A; tại vị trí trong gạt tàn thuốc để trên bàn gỗ trong phòng S hoạt phía sau phòng ngủ có 01 mảnh nilon trong suốt bị cháy xém một phần, có dính chất màu trắng, đã được tạm giữ, niêm phong ký hiệu là: B; tại vị trí trong túi quần lao động của S treo tại vách tường phía Đông giữa nH ở và bếp có 04 gói nilon trong suốt được Hn kín, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, 01 ống nhựa màu trắng có dính chất dạng bột, tinh thể màu trắng được tạm giữ, niêm phong ký hiệu là: C.

Tại Kết luận giám định số 854/KLGĐ ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất dạng tinh thể bám dính trong ống thủy tinh trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể dính trên mảnh nilon bị cháy xém trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể bám dính trong 01 ống nhựa màu trắng và trong 04 gói nilon trong bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5322 gam.

Như vậy, Hnh vi của Hồ Văn T và Trần S là những đối tượng qua xác nhận của cơ sở y tế không nằm trong danh sách người nghiện ma túy do chính quyền địa phương quản lý đã cho Nguyễn Văn X, Cao Quốc Hùng, Nguyễn Trung Nguyên và đối tượng tên Nam cùng sử dụng ma túy đá với mình vào ngày 08/11/2020 tại nH S ở TDP 6, thị trấn Kbang. Trong đó, T là người cung cấp ma túy, S cung cấp địa điểm, công cụ nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác. Hnh vi này của T và S đã phạm vào tội : *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* thuộc tình tiết định khung tăng nặng là: *"Đối với 02 người trở lên"* theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 BLHS.

Hnh vi của T bán cho Trương Văn H 01 gói ma túy đá có khối lượng là 0,0749 gam cùng 07 gói ma túy thu giữ tại nH T là có tổng khối lượng 0,6274 gam được T khai phân ra nhỏ ra mục đích bán cho các con nghiện đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Hnh vi của Trần S tàng trữ tại nH riêng để sử dụng cá nhân 01 ống nhựa màu trắng và 04 gói nilon có chứa chất ma túy với khối lượng 0,5322 gam đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS.

Trương Văn H có 3 tiền án về tội: *Cướp tài sản, cố ý gây thương tích, bắt giữ người trái pháp luật; Mua bán trái phép chất ma túy; Chống người thi Hnh công vụ* đều chưa được xóa án tích. Ngày 17/11/2020, H bị bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói ma túy đá mới mua của T có khối lượng 0,0749 gam nên Hnh vi này của H đã phạm vào tội: '*Tàng trữ trái phép chất ma túy'* thuộc tình tiết định khung tăng nặng là: *"Tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm o khoản 2 Điều 255 BLHS.

Hnh vi của Nguyễn Văn X đi nhận và vận chuyển giúp số ma túy do S mua của đối tượng tên Ất từ thị xã An Khê về huyện Kbang. Số ma túy này, S đã sử dụng một phần và phần còn lại được thu giữ tại nH S qua giám định có khối lượng là 0,5322 gam. Hnh vi này của X đã phạm vào tội: '*Vận chuyển trái phép chất ma túy'* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 BLHS.

Như vậy, việc VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai truy tố Hồ Văn T, Trần S, Trương Văn H và Nguyễn Văn X về các tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của Hồ Văn T; Hnh vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của Trần

S; Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Trương Văn H và Hnh vi vận chuyển trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn X đều là các tội phạm nghiêm trọng hoặc rất nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội. Các Hnh vi này đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của NH nước về chất ma túy và là nguồn của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện Hnh vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được Hnh vi của mình.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án được xác định như sau:

Ở tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* thì bị cáo T và bị cáo S là đồng phạm với nhau, trong đó T là người khởi xướng và thực hiện Hnh vi một cách tích cực, là người đi mua ma tuý về rồi cùng S cho Nguyên, Hùng, X và đối tượng tên Nam sử dụng; sau đó, bị cáo còn thực hiện Hnh vi bán ma tuý cho Trương Văn H; bị cáo S là đồng phạm tích cực với T, bị cáo đã giới thiệu để T mua ma tuý của đối tượng tên Ất và cung cấp địa điểm, công cụ để cho các đối tượng khác sử dụng ma tuý, bị cáo còn là người mua ma tuý về để tàng trữ sử dụng. Bị cáo H có Hnh vi tàng trữ số ma tuý mua của bị cáo T mục đích để sử dụng cá nhân. Bị cáo X đã vận chuyển trái phép ma túy cho bị cáo S từ thị xã An Khê về huyện Kbang để S sử dụng.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo T không có tiền án, tiền sự nhưng ngày 04/3/2021, bị cáo đã bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định khởi tố bị can về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

Các bị cáo S và H có nhân thân xấu: Ngày 30/6/2009, S bị TAND thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*; đến ngày 22/6/2011, bị cáo lại bị TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt 9 tháng tù về tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*; các lần xét xử này, bị cáo đã chấp Hnh án xong và đã được xóa án tích. Bị cáo H có 3 tiền án chưa được xóa án tích: Ngày 18/7/1997, bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 13 năm 9 tháng tù về tội: *"Cướp tài sản, cố ý gây thương tích, bắt giữ người trái pháp luật"*; Ngày 04/01/2009, bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội : *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và ngày 02/12/2016, bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 48 tháng tù về tội: *"Chống người thi Hnh công vụ"*.

Bị cáo Nguyễn Văn X không có tiền án, tiền sự nhưng ngày 12/8/2021, bị cáo đã bị TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt 10 tháng tù về tội: *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"*.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo S, quá trình điều tra đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra, khai báo ra Hnh vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo X nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Về hình phạt:

Qua xem xét nhân thân của các bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở T người lương thiện và nâng cao hiệu quả cảnh tỉnh, phòng ngừa chung cho xã hội. Trong đó, các bị cáo T và S phạm một lúc hai tội nên cần quyết định hình phạt của từng tội, sau đó tổng hợp buộc các bị cáo chấp Hnh hình phạt chung của hai tội; đối với bị cáo X, sau khi quyết định hình phạt tù của tội: '*Vận chuyển trái phép chất ma túy'* sẽ được tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HSST ngày 12/8/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã có hiệu lực pháp luật, buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của cả hai bản án.

Xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Cao Quốc Hùng và Nguyễn Trung Nguyên là những người đã sử dụng trái phép chất ma túy tại nH S. Do đây là vi phạm Hnh chính nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã chuyển hồ sơ cho Công an thị trấn Kbang xử lý theo thẩm quyền. Đối với Hnh vi của Nguyễn Trung Nguyên đến nH T lấy ma túy về cho S sử dụng vào ngày 09/11/2020, do số ma túy này S đã sử dụng hết không xác định được khối lượng nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyên về Hnh vi này. Vì vậy, Hùng và Nguyên tham gia tố tụng là người làm chứng trong vụ án.

Đối với đối tượng tên Nam có Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nH S nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào làm rõ được sẽ xử lý Hnh chính sau.

Đối với đối tượng tên "Ất" đã bán ma túy cho T và S nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang tiếp tục phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Khê để điều tra, xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với ông Trình Văn Thương là người lái xe taxi biển kiểm soát 81A-19997 chở T ra thị xã An Khê mua ma túy của Ất. Tuy nhiên, ông Thương không biết việc mua bán ma túy này nên ông Thương tham gia tố tụng là người làm chứng trong vụ án.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định ngày 08/11/2020, X đi cùng T ra thị xã An Khê và T mua ma túy của đối tượng tên Ất. Tuy nhiên, X không biết về nội dung mua bán ma túy này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang không xem xét trách nhiệm hình sự đối với X là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Cần tuyên tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng, gồm:

+ 04 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

+ 03 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, B,C có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tuyên tịch thu sung ngân sách NH nước số tiền 300.000 đồng.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội*:* "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*", bị cáo Trần S phạm tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" và*"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" , bị cáo Trương Văn H phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma tuý*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 55 và 58 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 02 *(hai)* năm tù về tội*:* "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" và 07 *(bảy)* năm tù về "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*"', buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của cả hai tội là 09 *(chín)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 17/11/2020).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 55 và 58 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần S 01 *(một)* năm tù về tội*:*"*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*"' và 07 *(bảy)* năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của cả hai tội là 08 *(tám)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 27/11/2020).

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 07 *(bảy)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ (ngày 17/11/2020).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 và 56 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HSST ngày 12/8/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt chung của cả hai bản án là 03 *(ba)* năm 04 *(bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị giam giữ trong vụ án trước (ngày 24/3/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 04 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

+ 03 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, B,C có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tuyên tịch thu sung ngân sách NH nước số tiền 300.000 đồng.

(đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2021 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Kbang)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Hồ Văn T, Trần S, Trương Văn H và Nguyễn Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện;
-Công an huyện;
-Các bị cáo;
-Chi cục THADS huyện
(khi án có HLPL);
-Lưu HSVA,VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nguyên